TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/DS-ST
Ngày 17 – 02 – 2023
(V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Huyền Trân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Khởi.
Ông Trương Công Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 595/2022/TLST-DS, ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 388/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần P. Địa chỉ: Số 41-45, LD, phường B, quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Diễm Ph – chức vụ: Nhân viên thu hồi nợ hiện trường – Phòng thu hồi nợ khối bán lẻ Chi nhánh C (có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Phạm Kiều T, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Khóm M, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện như sau:

Vào ngày 16/04/2020, bà Phạm Kiều T với Ngân hàng TMCP P – Chi nhánh C có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng số 0197/2020/HĐTD – OCB-CN và khế ước nhận nợ số 0197/2020/KƯNN – OCB-CN ngày 17/4/2020 để vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng tín chấp CBNV; lãi suất vay trong 03 tháng đầu là 16,9%/năm, Từ tháng thứ 4 trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/ lần. Kỳ điều chỉnh đầu T vào ngày 17/7/2020, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn vay. Phương thức vay trả góp. Thời hạn rút vốn 03 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng. Bên vay trả nợ gốc định kỳ hàng tháng vào ngày 15

của tháng, số tiền trả đều mỗi kỳ là 3.125.000 đồng. Từ khi vay đến nay bà T chỉ thanh toán cho ngân hàng số tiền 122.669.948 đồng, trong đó nợ gốc đã thanh toán là 81.250.000 đồng và lãi 41.419.948 đồng. Hiện nay bà T còn nợ lại Ngân hàng tính đến ngày 17/02/2023 là 77.939.194 đồng. Trong đó nợ gốc 68.750.000đồng, nợ lãi trong hạn 5.273.911 đồng, nợ lãi quá hạn 1.233.183 đồng. Thời hạn bắt đầu quá hạn ngày 15/07/2022. Nay Ngân hàng yêu cầu bà Phạm Kiều T thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 77.939.194 đồng.

Đối với bà Phạm Kiều T trong quá trình giải quyết vụ án, bà T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng bà T vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi cho cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Phạm Kiều T mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông bà T theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hợp đồng được thể hiện dưới hình thức vay tín chấp tại hợp đồng số 0197/2020/HĐTD -OCB- CN và khế ước nhận nợ số 0197/2020/KƯNN- OCB-CN ngày 17/4/2020 với số tiền vay 150.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất trong hạn 03 tháng đầu 16,9%/năm. Tháng thứ 4 trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần, kỳ điều chỉnh đầu T vào ngày 17/7/2020. Bên vay trả nợ cho ngân hàng định kỳ hàng tháng vào ngày 15 của tháng. Số tiền trả đều mỗi kỳ là 3.125.000 đồng, kỳ trả nợ gốc đầu T ngày 15/05/2020. Hợp đồng vay và khế ước nhận nợ do bà T ký tên và cung cấp chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, đồng thời được sự xác nhận của nơi làm việc là Công ty Bảo hiểm Bưu Điện Cà Mau. Do đó, có cơ sở xác định bà T thực tế có vay của Ngân hàng số tiền 150.000.000 đồng. Trong quá trình vay bà T chỉ trả vốn và lãi đến ngày 07/5/2022 số tiền là 122.669.948 đồng, trong đó tiền gốc đã thanh toán là 81.250.000 đồng và lãi là 41.419.948 đồng thì ngưng không trả tiếp. Tính đến thời điểm hiện tại bà T còn nợ lại Ngân hàng số tiền gốc 68.750.000 đồng và lãi trong

hạn 5.273.911 đồng, lãi quá hạn 1.233.183 đồng. Tổng nợ gốc và lãi là 75.257.094 đồng. Do bà T đã vi phạm thời hạn thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ vay là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà Phạm Kiều T phải nộp theo quy định. Ngân hàng TMCP P không phải nộp đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 156, 157, 158, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần P. Buộc bị đơn bà Phạm Kiều T thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng số tiền 77.939.194 đồng *(Bảy mươi bảy triệu chín trăm ba mươi chín nghìn một trăm chín mươi bốn đồng)*. Trong đó số tiền gốc 68.750.000 đồng, lãi trong hạn 5.273.911 đồng, lãi quá hạn 1.233.183 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Phạm Kiều T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Phạm Kiều T phải chịu 3.897.000 đồng *(Ba triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn đồng - chưa nộp)*. Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải chịu án phí. Ngày 09/11/2022 Ngân hàng thương mại cổ phần P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.844.000đ *(Một triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0002435 được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Phạm Kiều T vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điêù 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Trần Huyền Trân

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cà Mau*
- *VKSND thành phố Cà Mau*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu án văn*
- *Lưu TM (TANDTPCM)*